

ÔN TOÁN

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

$39 + 38$

.....

.....

.....

$37 + 49$

.....

.....

.....

$78 - 39$

.....

.....

.....

$46 - 47$

.....

.....

.....

$45 + 29$

.....

.....

.....

$38 + 57$

.....

.....

.....

$72 - 25$

.....

.....

.....

$80 - 44$

.....

.....

.....

Bài 2. Chuyển tổng các số hạng bằng nhau thành phép nhân (*theo mẫu*):

a) $3 + 3 + 3 + 3 = 12$

hay là : $3 \times 4 = 12$

b) $4 + 4 + 4 = 12$

hay là :

c) $5 + 5 + 5 + 5 + 5 = 25$

hay là :

d) $9 + 9 + 9 = 27$

hay là :

e) $3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 27$

hay là :

Bài 3. Viết các tích dưới dạng tổng các số hạng bằng nhau rồi tính (*theo mẫu*) :

a) $6 \times 3 = 6 + 6 + 6 = 18$, ta có : $6 \times 3 = 18$.

b) $8 \times 2 = \dots\dots\dots = \dots\dots\dots$, ta có :

c) $5 \times 4 = \dots\dots\dots = \dots\dots\dots$, ta có :

d) $9 \times 3 = \dots\dots\dots = \dots\dots\dots$, ta có :

Bài 4.



a) $7 + 7 + 7 = \square \times 3 = \square$

b) $6 + 6 + 6 + 6 + 6 = 6 \times \square = \square$

c) $3 + 3 + 3 + 3 + 3 = \square \times \square = \square$

Bài 5. Tính nhẩm :

$2 \times 7 = \dots\dots\dots 2 \times 5 = \dots\dots\dots$

$2 \times 4 = \dots\dots\dots 2 \times 9 = \dots\dots\dots$

$2 \times 1 = \dots\dots\dots 2 \times 6 = \dots\dots\dots$

$2 \times 10 = \dots\dots\dots 2 \times 2 = \dots\dots\dots$

$2 \times 8 = \dots\dots\dots 2 \times 3 = \dots\dots\dots$

Bài 6. Viết số thích hợp vào ô trống:

Số hạng	24	18	
Số hạng	6		37
Tổng		48	97

Bài 7. Viết số thích hợp vào ô trống :

Thừa số	2	2	2	2	2	2
Thừa số	4	5	7	9	8	6
Tích						

Bài 8. Điền số vào ô trống (theo mẫu):

$\times$	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2	2									

Bài 9. Viết (theo mẫu) :

Phép nhân	Thừa số	Thừa số	Tích
$3 \times 6 = 18$	3	6	18
$2 \times 8 = \dots\dots$	$\dots\dots\dots$	$\dots\dots\dots$	$\dots\dots\dots$
$5 \times 4 = \dots\dots$	$\dots\dots\dots$	$\dots\dots\dots$	$\dots\dots\dots$
$3 \times 9 = \dots\dots$	$\dots\dots\dots$	$\dots\dots\dots$	$\dots\dots\dots$

Bài 10. Tính :

$2 \times 4 + 19 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$6 \times 2 - 5 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$9 \times 2 + 29 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$2 \times 8 + 84 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$$8 \times 2 + 7 = \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$2 \times 7 - 4 = \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

Bài 11. Tìm x:

a) $23 + x = 41$

.....

.....

b) $x - 54 = 37$

.....

.....

c) $60 - x = 7$

.....

.....

d) $x + 25 = 42$

.....

.....

Bài 12. Đồng hồ chỉ mấy giờ?



20 giờ hoặc



1 giờ chiều hoặc

Bài 13. Viết tiếp vào chỗ nhiều chấm:

Tháng 11						2010
Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30					

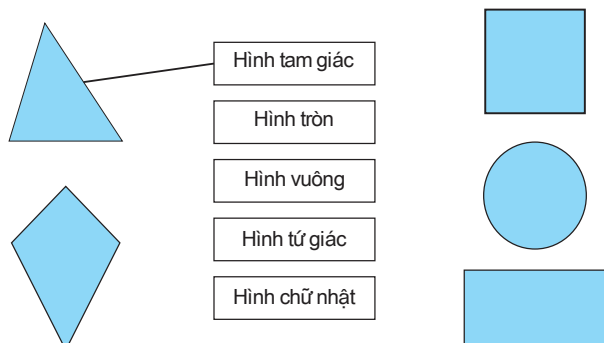
a) Tháng 11 có ngày.

b) Ngày 20 tháng 11 là ngày

c) Ngày 30 tháng 11 là ngày

d) Tháng 11 có ngày thứ bảy. Đó là các ngày :

Bài 14. Nói (theo mẫu):



Bài 15. Vẽ các đoạn thẳng AB và CD có độ dài lần lượt là 6cm; 8cm.

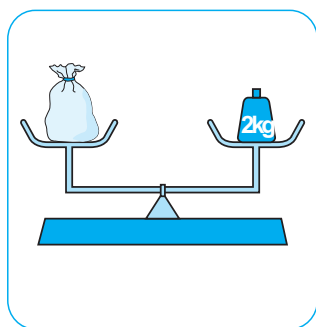
.....

.....

.....

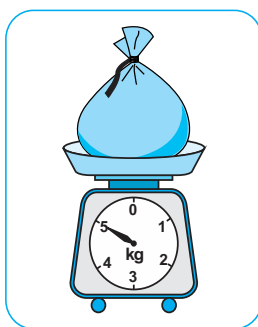
.....

Bài 16. Viết tiếp vào chỗ nhiều chấm vào mỗi hình dưới đây cho thích hợp:



Gói đồng cân nặng

..... kg



Bao gạo cân nặng

..... kg



Nam cân nặng

..... kg

Bài 17. Đàn gà nhà em có 26 con gà trống. Số gà mái nhiều hơn số gà trống 14 con. Hỏi đàn gà nhà em có bao nhiêu con gà mái?

Giải

.....

.....

.....

.....

Bài 18. Mỗi bàn học có 2 bạn ngồi học. Hỏi 8 bàn học như thế có bao nhiêu bạn ngồi học?

Giải

.....

.....

.....

.....

Bài 19. Một đôi đũa có hai chiếc. Hỏi 5 đôi đũa có bao nhiêu chiếc đũa?

Giải

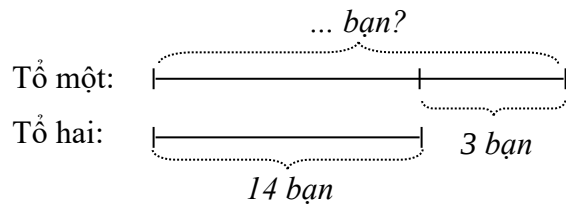
.....

.....

.....

.....

Bài 20. Viết tiếp số còn thiếu vào tóm tắt sau rồi giải:



Giải

.....

.....

.....

.....

Bài 21. Một ngôi sao có 5 cánh. Hỏi 2 ngôi sao có bao nhiêu cánh sao?

Giải

.....

.....

.....

.....

Bài 22: Hình vẽ bên có:

- a)hình tam giác.
- b)hình tứ giác.

